TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HSST
Ngày: 13/12/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Hưng.

Ông Lý Văn Liêm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Thêu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/HSST ngày 27/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Cao Thịnh H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 4 năm 1972 tại tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã Đ, huyện B1, tỉnh B; chỗ ở: Xóm 4, xã H, huyện H1, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Thịnh C và bà Ma Thị B (đều đã chết); có vợ Trịnh Thị L và 02 con (con lớn sinh năm 1997; con nhỏ sinh năm 1999); tiền sự: Không; tiền án: 01 (Tại Bản án số 96/2022/HSST ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện H1, tỉnh N đã xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2024 cho đến nay. Hiện nay đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 17/6/2024 tại khu vực tổ 11B, phường S, thành phố B2, tỉnh B, tổ công tác Công an phường S, thành phố B2 bắt quả tang Cao Thịnh H

có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kết quả kiểm tra đã phát hiện và tạm giữ: Trong túi quần đằng trước bên phải của Cao Thịnh H đang mặc có 02 (hai) gói đều được gói bằng giấy một mặt có in hình, một mặt có chữ in, bên trong 02 (hai) gói đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong phong bì ký hiệu A1). Sau đó vụ việc được chuyển đến Công an thành phố Bắc Kạn để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Cao Thịnh H. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Cao Thịnh H khai nhận: Toàn bộ số chất bột màu trắng có trong 02 (hai) gói đều được gói bằng giấy một mặt có in hình, một mặt có chữ in mà tổ công tác Công an phường S thu giữ tại túi quần đằng trước bên phải H đang mặc là ma túy của H tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Về nguồn gốc số ma túy Cao Thịnh H khai: Ngày 07/6/2024, H từ xã H1, huyện H2, tỉnh N đến thành phố B1, tỉnh B chơi, tìm việc và ở nhờ nhà anh Hà Cát V tại tổ 11B, phường S. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/6/2024, H đi bộ từ nhà anh V ra khu vực đầu cầu D thuộc phường S để đi tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân nhưng không được nên nghỉ tại đây. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, H đi bộ đến khu vực thôn N, xã D để tiếp tục tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, qua nói chuyện biết người đàn ông này có ma túy bán nên hỏi mua 100.000đ (một trăm nghìn đồng) ma túy loại Heroine thì được người đàn ông đưa cho 02 (hai) gói ma túy đều được gói bằng giấy một mặt có in hình, một mặt có in chữ. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ 11B, phường S thì bị tổ công tác của Công an phường S bắt quả tang và đã thu giữ toàn bộ số ma túy.

Tiến hành cân xác định khối lượng toàn bộ số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 có khối lượng là 0,18g (không phẩy một tám gam). Sau khi cân, niêm phong toàn bộ số chất bột màu trắng vào phong bì ký hiệu M1 gửi giám định. Phong bì ký hiệu A1, giấy gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu M2 bảo quản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 216/KL-KTHS ngày 23/6/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng là 0,18g (không phẩy một tám gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu M1 còn lại 0,15g (không phẩy một năm gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T136 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSTP ngày 26/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Cao Thịnh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c, Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cao Thịnh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/6/2024.

Hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T136; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội và xin hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo thống nhất với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có cơ sở khẳng định:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 17/6/2024, tại khu vực tổ 11B, phường S, thành phố B, tổ công tác Công an phường S, thành phố B1 bắt quả tang Cao Thịnh H có hành vi tàng trữ trái phép 0,18g (không phẩy một tám gam) ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung "Phạt tiền" theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T136, mặt trước phong bì có dòng chữ: "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Cao Thịnh H (1972) tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt trước phong bì có dòng chữ: "Phong bì và giấy gói cũ lưu hồ sơ vụ án", mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) dòng chữ: "H," 01 (một) dòng chữ Cao Thịnh H và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

Tất cả là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

* Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho Cao Thịnh Hải, nhưng do Hải không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Cao Thịnh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cao Thịnh H 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/6/2024.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T136, mặt trước phong bì có dòng chữ: "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Cao Thịnh H (1972) tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt trước phong bì có dòng chữ: "Phong bì và giấy gói cũ lưu hồ sơ vụ án", mặt sau phong bì có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 02 (hai) dòng chữ: "H," 01 (một) dòng chữ Cao Thịnh H và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B1. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Cao Thịnh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Cơ quan giam giữ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Dương